**MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6**

**Thời gian: 60 phút**

**1. Khung ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương/**  **chủ đề** | | **Nội dung/**  **đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  **(TNKQ)** | | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | | |
| *TN* | *TL* | | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | | *TL* |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | | | |
| VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X | | 1. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc | 3TN |  | |  |  |  | 1TL |  | |  | **17,5%** |
| 2. Thời kì Bắc thuộc và chống Bắc thuộc từ thế kỉ II trước Công nguyên đến năm 938.  + Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.  + Sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá trong thời kì. | 3TN |  | |  |  |  |  |  | |  | **7,5%** |
| 3. Các cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc | 2TN |  | |  | 1/2TL |  |  |  | | 1/2TL | **25%** |
| **Số câu** | | | **8** |  | |  | **1/2** |  | **1** |  | | **1/2** |  |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** |  | |  | **15%** |  | **10%** |  | | **5%** | **50%** |
| **Phân môn Địa lý** | | | | | | | | | | | | | |
| **Chủ đề….** | Nội dung…. | |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |
| Nội dung… | |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |
| **Số câu** | | | **….** |  | |  | **….** |  | **…..** |  | | **……** |  |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** |  | |  | **15%** |  | **10%** |  | | **5%** | **50%** |
| **Tổng hợp chung (LS; ĐL)** | | | **40%** | | **30%** | | | **20%** | | | **10%** | | **100%** |

**2. Bản đặc tả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá**  ***(Trình bày cụ thể các mức độ nhận thức được liệt kê trong CTGDPT- tối thiểu) \**** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X | 1. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc | **Nhận biết**  – Nêu được khoảng thời gian thành lập của nước Văn Lang, Âu Lạc  – Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc\*  **Thông hiểu**  – Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc  Vận dụng  - Xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ.  **Vận dụng:**  - Tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc có điểm gì giống và khác so với nhà nước Văn Lang\* | 3TN |  | 1TL |  |
| 2. Thời kì Bắc thuộc và chống Bắc thuộc từ thế kỉ II trước Công guyên đến năm 938 + Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến  phương Bắc  + Sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá trong thời kì | **Nhận biết**  – Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc \*  **Thông hiểu**  - Mô tả được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. | 3TN |  |  |  |
| 3. Các cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...) \*  **Thông hiểu**  – Nêu được kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  – Giải thích được nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...): \*  – Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc  **Vận dụng**  – Lập được biểu đồ, sơ đồ về diễn biến chính, nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  **Vận dụng cao**  Hiện nay nhiều đường phố, trường học, di tích lịch sử… mang tên các nhân vật lịch sử như Hai Bà Trưng, Lý Bí… Điều này gợi cho em suy nghĩ gì?\* | 2TN | 1/2TL |  | 1/2TL |
|  | **Số câu/loại câu** | | | **8 câu/TNKQ** | **1/2 câu/TL** | **1 câu/TL** | **1/2 câu/TL** |
|  | **Tỉ lệ %** | | | **20** | **15** | **10** | **5** |
|  | **Tổng hợp chung** | | | 40% | 30% | 20% | 10% |

**\* Lưu ý: - *Có thể nâng cao mức độ cần đạt (mô tả thêm) nhưng không thêm yêu cầu cần đạt trong chương trình***

***- Đối với bài kiểm tra cuối kỳ: 90% kiểm tra kiến thức từ sau bài kiểm tra giữa kỳ (kiến thức mới); 10% kiểm tra kiến thức cũ. Câu hỏi kiểm tra kiến thức cũ là câu hỏi TNKQ ở mức độ Nhận biết.***

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ...  **TRƯỜNG THCS …**  ĐỀ SỐ: … | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  *(Thời gian làm bài: 60phút, không kể thời gian giao đề)*  *Đề bài gồm 2 trang* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (2,0 ĐIỂM)**

Chọn phương án đúng cho các câu sau:

**Câu 1.**Hùng Vương chia đất nước Văn Lang thành bao nhiêu bộ?

**A.** 12. **B.** 13.  **C.** 14. **D.** 15.

**Câu 2.**Thời kì Văn Lang, chức quanđứng đầu các bộ là

**A.** Lạc hầu. **B.** Lạc tướng.**C.** Bồ chính.**D.** Vua.

**Câu 3.**Sau khi đánh thắng quân Tần, hai vùng đất của người Âu Việt và Lạc Việt hợp thành một nước mới có tên là

**A.** Văn Lang. **B.** Đại Việt.

**C.** Âu Lạc. **D.** Đại Cồ Việt.

**Câu 4.** Trong bộ máy cai trị của chính quyền đô hộ phương Bắc, đứng đầu các quận là

**A.**Thứ sử. **B.** Thái thú. **C.** Huyện lệnh. **D.** Hào trưởng.

**Câu 5.**Về kinh tế, chính quyền đô hộ phương Bắcnắmđộc quyền

**A.**muối và rượu. **B.** sắt và muối.

**C.** vải vóc, hương liệu. **D.** rượu và hương liệu.

**Câu 6**. Thời kì Bắc thuộc có một số nghề mới xuất hiện ở nước ta, đó là

**A.**làm giấy, thủy tinh. **B.** làm gốm, dệt vải.

**C**. làm giấy, làm gốm. **D.** đúc đồng, làm thủy tin.

**Câu 7.**Sự ra đời của Nhà nước Vạn Xuân gắn với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

|  |  |
| --- | --- |
| **A.**Bà Triệu. | **C.**Mai Thúc Loan. |
| **B.**Khúc Thừa Dụ. | **D.**Lý Bí. |

**Câu 8.** Thế kỉ VIII, cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan chống quân xâm lược nào?

**A.** Đường. **B.** Hán. **C.** Lương. **D.** Ngô.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)**

**Câu 1** **(2,0 điểm)**

Trình bày nguyên nhân bùng nổ các cuộc khởi nghĩa giành độc lập trước thế kỉ X?Hiện nay nhiều đường phố, trường học, di tích lịch sử… mang tên hay là nơi thờ phụng Hai Bà Trưng, Lý Bí… Điều này gợi cho em suy nghĩ gì?

**Câu 2 (1,0 điểm)**

Tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc có điểm gì giống và khác so với nhà nước Văn Lang?

**-------------Hết-----------**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ...  **TRƯỜNG THCS …**  ĐỀ SỐ: … | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  *(HDC gồm 2 trang)* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN(2,0 điểm)**

*(Mỗi câu trả lời đúng: 0,25 điểm; Mỗi câu chỉ có một đáp án đúng, nếu học sinh chọn thừa phương án đúng thì không ghi điểm).*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | D | 5 | B |
| 2 | B | 6 | A |
| 3 | C | 7 | D |
| 4 | B | 8 | A |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **Trình bày nguyên nhân bùng nổ các cuộc khởi nghĩa giành độc lập trước thế kỉ X? Hiện nay nhiều đường phố, trường học, di tích lịch sử… mang tên hay là nơi thờ phụng Hai Bà Trưng, Lý Bí… Điều này gợi cho em suy nghĩ gì?** | **2,0** |
| **1** | + Nguyên nhân:  - Do chính sách cai trị tàn bạo của chính quyền đô hộ: bóc lột về kinh tế, đàn áp về chính trị, “đồng hóa” văn hóa… | 1,0 |
|  | - Xuất phát từ tinh thần yêu nước, khát vọng lật đổ sự thống trị của chính quyền đô hộ để giành độc lập dân tộc. | 0,5 |
|  | + Gợi ý:  - Thể hiện lòng biết ơn, tôn thờ các vị anh hùng có công lao đối với lịch sử dân tộc… | 0,25 |
| - Cần học tập tốt, tham gia các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử… | 0,25 |
|  | **Tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc có điểm gì giống và khác so với nhà nước Văn Lang?** | **1,0** |
|  | *\* Điểm giống:* |  |
|  | - Đứng đầu nhà nước là vua, nắm giữ mọi quyền hành. | 0,25 |
|  | - Giúp việc cho vua là các lạc hầu và Lạc tướng. | 0,25 |
| **2** | - Lạc tướng đứng đầu các bộ; Bồ chính (già làng) đứng đầu các chiềng, chạ. | 0,25 |
|  | *\* Điểm khác:* |  |
|  | - Tổ chức nhà nước Âu Lạc chặt chẽ hơnnhà nước Văn Lang (Vua có quyền hành cao hơn, quân đội mạnh, vũ khí tốt…) | 0,25 |

**……………Hết……………**